



Cordless Cleaner Series DCL184 / CL121D



Born to clean the vehicles



Accessories (* Standard Equipment, ** phụ kiện bán riêng)

Mat nozzle 120* Part No. 459056-4 	Seat nozzle 120* Part No. 140H95-0 	Rubber nozzle 330* Part No. 422437-5 	Soft brush 360* Part No. 140H94-2 	Blower attachment* Part No. 140J64-3
Paper filter set* 5pcs/set Part No. 194566-1 <i>(limited quantities)</i> 198745-3 (EU) 	Dust bag* Part No. 198746-1 <i>(limited quantities)</i> 198747-9 (EU) 	Easy shake off filter** Part No. 198748-7 <i>(limited quantities)</i> 198749-5 (EU) 	Valve stay complete* Part No. 143677-9 	
Shoulder belt* Part No. 162544-9 		Tool bag* Part No. 199900-0 		

Charging Time

DCL184			CL121D		
	DC18RC	DC18SD		DC10SB	DC10WD
BL1815N 1.5Ah	15 min	30 min	BL1016 1.5Ah	22min	50min
BL1820B 2.0Ah	24 min	45 min			
BL1830B 3.0Ah	22 min	60 min	BL1021B 2.0Ah	30min	70min
BL1840B 4.0Ah	36min	90 min			
BL1850B 5.0Ah	45 min	110 min	BL1041B 4.0Ah	60min	130min
BL1860B 6.0Ah	55 min	130 min			

Cordless Cleaner DCL184 / CL121D

	DCL184	CL121D
	Electronic 3-Speed	Electronic 3-Speed
Capacity	Cloth / Paper Dust Bag: 500 / 330 mL	Cloth / Paper Dust Bag: 500 / 330 mL
Continuous Use(min.)*	Max / High / Normal: 33 / 50 / 133	Max / High / Normal: 27 / 32 / 67
Max Air Flow	Cleaning: 1.4 m ³ /min Blowing: 0.8 m ³ /min	Cleaning: 1.3 m ³ /min Blowing: 0.7 m ³ /min
Max Air Velocity	Blowing: 7.2 m/s	Blowing: 5.6 m/s
Max Sealed Suction (water column)	5.4 kPa (550 mmH ₂ O)	4.6 kPa (470 mmH ₂ O)
Vibration Level	0.4 m/s ²	0.89 m/s ²
Noise Level	Max / High / Normal: 68 / 65 / 58 dB(A)	Max / High / Normal: 68 / 67 / 61 dB(A)
Dimensions (L x W x H)	w/ BL1830B / BL1840B / BL1850B / BL1860B: 365x138x202 mm	w/ BL1016 / BL1021B: 345x138x202 mm w/ BL1041B: 359x138x202 mm
Net weight	1.8 - 2.2 kg DCL184RF: 1 battery BL1830B set, 1 DC18RC fast charger DCL184Z: No battery, charger	1.7 - 1.8 kg CL121DWY: 1 battery BL1016 set, 1 DC10WD battery charger CL121DZ: No battery, charger

The weight does not include accessories but battery cartridge(s). The lightest and heaviest combination weight of the appliance and battery cartridge(s) are shown in the table. Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

DCL184



Max Air Flow
1.4 m³/min
Cleaning



Max Sealed Suction
5.4 kPa
(550mmH₂O)

CL121D



Max Air Flow
1.3 m³/min
Cleaning



Max Sealed Suction
4.6 kPa
(470mmH₂O)

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - BT - DV VSP Bắc Ninh, X. Phố Châu, TX. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
ĐT: 0226 352 5079 / 0236 352 5179 Fax: 0226 352 9478

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Khu 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - BT - DV VSP Bắc Ninh, X. Phố Châu, TX. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
102 Trưng Nữ Vương, P. Hải Châu 2, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: 0236 352 5079 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 9478

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 01 Lê Duẩn, D. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP. Hải Phòng.
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH
Số 12 Trịnh Văn Cấn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: 0283 821 5191

Ideal for interior cleaning



Especially designed variable attachments



Mat nozzle
120



Seat nozzle
120



Rubber nozzle
330



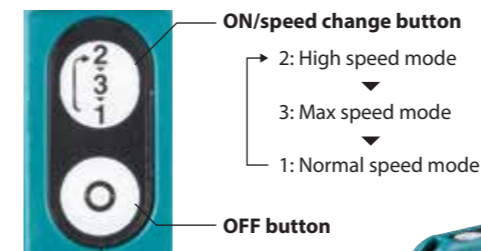
photo: DCL184



Soft brush
360

Cordless Cleaner

Model No.	Battery	Continuous Use (min.) Max / High / Normal	Net weight	Capacity
DCL184	18V LITHIUM-ION	about 33 / 50 / 133 min with BL1850B	2.2 kg with BL1850B	Cloth Dust Bag 500 mL
CL121D	12V^{max} LITHIUM-ION	about 27 / 32 / 67 min with BL1041B	1.8 kg with BL1041B	Paper Dust Bag 330 mL



ON/speed change button

- 2: High speed mode
- 3: Max speed mode
- 1: Normal speed mode

OFF button



Hose hook

photo: DCL184

Straight pipe

Storable flexible hose
Unfolded hose may catch your foot and cause personal injury.



Indication lamp
Battery capacity warning lamp starts blinking when the remaining battery capacity gets low



Blower attachment



Battery

DCL184
18V LITHIUM-ION



CL121D
12V^{max} LITHIUM-ION

